



THE
WORLD
BANK



Dự án VnSAT - Chuyển đổi nông nghiệp bền vững

BẢN TIN TUẦN

Tuần 06 (từ 05/02 – 11/02/2018)



ĐIỂM TIN

Giá Robusta kỳ hạn tuần này tăng nhẹ so với tuần trước

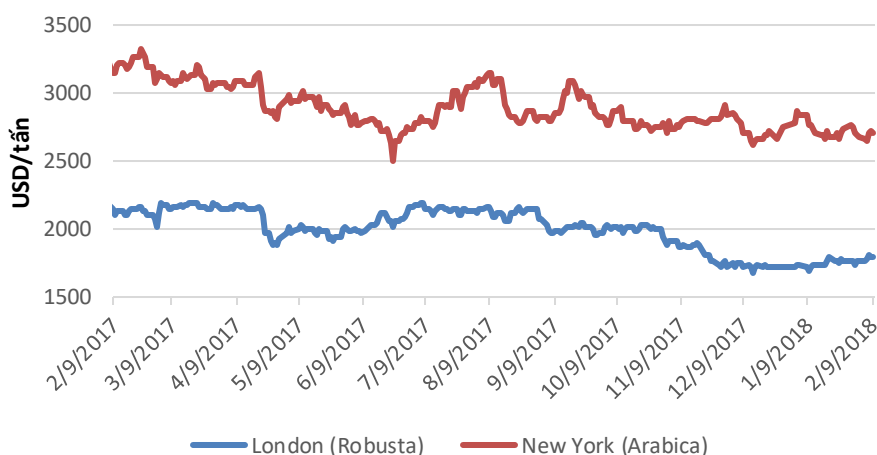
Giá Arabica kỳ hạn tuần này giảm nhẹ so với tuần trước

Tồn kho cà phê tại các cảng châu Âu trong tháng 12/2017 giảm 5,3%

Xuất khẩu cà phê trong tháng 01/2018 tại các nước Brazil, Colombia và Costa Rica tăng

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Giá cà phê đóng cửa tại các sàn London và NewYork



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE, www.theice.com

Giá cà phê Robusta bình quân trên sàn kỳ hạn London tuần này đạt 1.785,4 USD/tấn, tăng 1,64% so với tuần trước nhưng vẫn thấp hơn 16,6% so với cùng kỳ năm 2017. Giá cao nhất trong tuần đạt 1.804 USD/tấn, giá thấp nhất là 1.764 USD/tấn [1].

Giá cà phê Arabica bình quân trên sàn kỳ hạn New York tuần qua đạt 2.686 USD/tấn, giảm 1,1% so với tuần trước và thấp hơn 15,7% so với cùng thời điểm năm 2017. Giá cao nhất trong tuần đạt 2.718 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần đạt 2.641 USD/tấn [1].



Theo báo cáo của Liên đoàn Cà phê Châu Âu (ECF), tồn kho cà phê tại các cảng ở châu Âu trong tháng 12/2017 đã giảm 5,31% so với tháng trước xuống còn 9,78 triệu bao. Lượng cà phê này vẫn đủ cung ứng cho nhu cầu rang xay của thị trường tiêu thụ lớn nhất toàn cầu này trong hơn 11 tuần [4].

Bộ thương mại Brazil cho biết, xuất khẩu cà phê tại Brazil trong tháng 01/2018 đạt 2,6 triệu bao, tăng 1,5% so với tháng 12/2017 và tăng 6,4% so với cùng thời điểm năm trước [2].

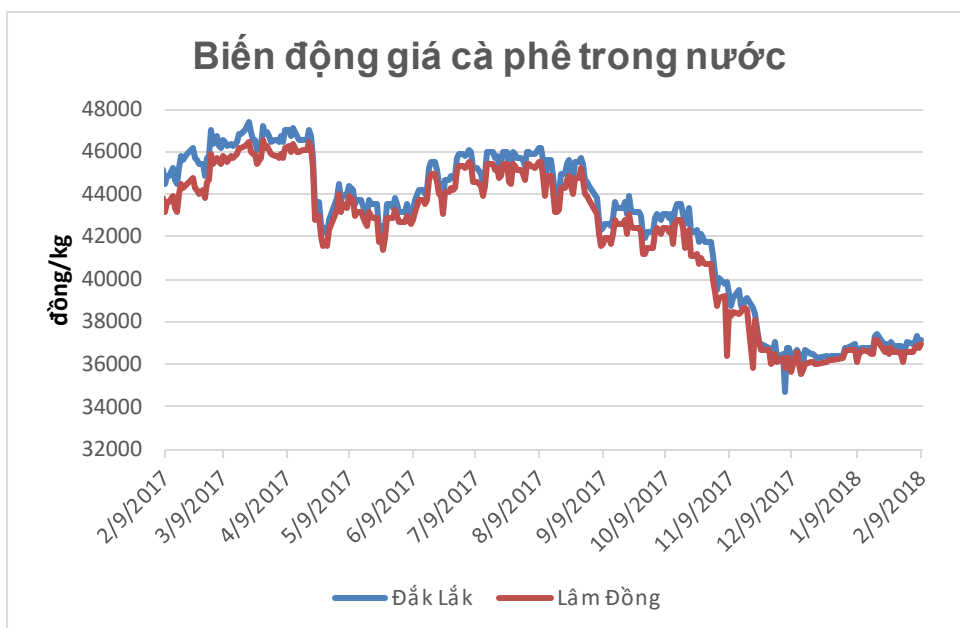
Liên đoàn người trồng cà phê Colombia thông báo, sản lượng cà phê nước này trong tháng 01/2018 đạt 1,13 triệu bao, thấp hơn 11,29% so với cùng kỳ năm ngoái. Xuất khẩu cà phê của quốc gia này trong tháng 01/2018 đạt 1,13 triệu bao, cao hơn 3.000 bao so với tháng 01/2017 [2].

Viện cà phê Costa Rica cho biết, xuất khẩu cà phê của quốc gia này trong tháng 01/2018 đạt 97 nghìn bao, tăng 13% so với cùng kỳ năm ngoái [2].

**ĐIỂM TIN**

Giá cà phê tại Tây Nguyên tuần này giảm nhẹ

Giá cà phê giao ngay tại cảng Sài Gòn (FOB) tăng theo xu hướng tăng của giá cà phê robusta thế giới

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Nguồn: CTV dự án VNSAT thu thập

Giá cà phê tại khu vực Tây Nguyên tuần này tăng nhẹ so với tuần trước. Tại Đắc Lắc, giá cà phê bình quân đạt 37.099 đ/kg, tăng 329 đồng so với tuần trước và vẫn thấp hơn 17% so với cùng kỳ năm 2017. Tại Lâm Đồng, giá cà phê tăng 326 đồng lên mức 36.799 đ/kg, vẫn thấp hơn 15,6% so với cùng kỳ năm 2017 [5].

Giá cà phê xuất khẩu giao ngay (FOB) tại cảng Sài Gòn tuần này tăng theo xu hướng giảm của giá Robusta trên sàn London, đạt 1.679 USD/tấn, tăng 1,3% so với tuần trước nhưng vẫn thấp hơn 19,8% so với cùng kỳ năm 2017 [7].

Ngày 06/02/2018, Đại sứ quán Indonesia phối hợp với Hiệp hội Cà phê – Cacao Việt Nam (VICOFA) tổ chức hội thảo “Tăng cường hợp tác cà phê Indonesia – Việt Nam” với mục đích cải thiện sự hợp tác giữa Indonesia và Việt Nam trong ngành cà phê, thúc đẩy các cơ hội và thiết lập quan hệ hợp tác có lợi nhằm đạt được mục tiêu thương mại song phương trị giá 10 tỷ USD vào năm 2020 [9].

Theo thông báo của Tổng cục Thống kê, cơ cấu xuất khẩu cà phê của Việt Nam vào năm 2017 bao gồm cà phê nhân xô, cà phê rang xay, cà phê hòa tan, với tổng lượng xuất khẩu tăng từ 26,05 bao năm 2016 lên 26,55 triệu bao, chủ yếu là tăng xuất khẩu cà phê nhân xô. Nhu cầu tiêu dùng trong nước của Việt Nam dự kiến tăng từ 2,32 triệu bao năm 2017 lên 2,93 triệu bao năm 2018 do sự mở rộng của



các cửa hàng cà phê. Thị trường xuất khẩu được mở rộng sang Đức, Hoa Kỳ, Tây Ban Nha, Ý, Bỉ, Ba Lan, Pháp, Hàn Quốc, Anh và Nhật Bản... [8].

Nguồn tham khảo:

- [1]. <https://www.theice.com/index>
- [2]. <https://www.agra-net.com/agra/international-coffee-report/>
- [3]. <http://greencoffeeassociation.org/>
- [4]. <https://scasa.co.za/blogs/market-reports>
- [5]. CTV tổng hợp giá cà phê và tin cà phê tại địa phương;
- [6]. Chi cục BVTV các tỉnh Tây Nguyên
- [7]. <https://www.customs.gov.vn/default.aspx>
- [8]. <http://giacaphe.com/>
- [9]. <https://tintaynguyen.com/nong-nghiep/>
- [10]. Reuters



Phụ lục: Giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên tuần này

ĐVT: đồng/kg

Tỉnh/Huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Biến động so tuần trước
Đắk Lắk						
<i>Giá đại lý</i>						
Cư M'gar (xôvối)	37.000	37.100	37.475	37.000	37.067	228
Ea H'leo (xôvối)	36.833	36.867	37.133	36.933	37.133	275
Krông Năng (xôvối)	36.967	37.067	37.300	36.967	37.233	360
<i>Giá công ty</i>						
Cư M'gar (xôvối)	37.500	37.600	38.000	37.500	37.600	240
Ea H'leo (xôvối)	37.600	37.600	37.800	37.700	37.800	320
Krông Năng (xôvối)	37.200	37.300	37.500	37.200	37.400	340
Lâm Đồng						
<i>Giá đại lý</i>						
Bảo Lâm (xôvối)	36.400	36.700	36.900	36.700	36.675	235
Lâm Hà (xôvối)	36.863	36.850	37.083	36.900	37.000	379
Đà Lạt (xôchè)	49.667	49.750	50.000	51.333	50.667	-317
<i>Giá công ty</i>						
Bảo Lâm (xôvối)	36.900	37.200	37.333	37.200	37.158	218
Lâm Hà (xôvối)	37.400	37.550	37.700	37.567	37.667	517
Đà Lạt (xôchè)	51.667	52.000	52.000	53.167	52.667	-300
Đắk Nông						
<i>Giá đại lý</i>						
Đắk Mil (xôvối)	36.600	36.650	37.100	36.950	37.133	157
Đắk R'lấp (xôvối)	36.633	36.733	37.133	36.933	36.858	285
Đắk Song (xôvối)	36.750	36.850	37.250	37.050	36.975	285
<i>Giá công ty</i>						
Đắk Mil (xôvối)	37.000	37.100	37.400	37.250	37.400	170
Đắk R'lấp (xôvối)	36.967	37.067	37.467	37.267	37.192	285
Đắk Song (xôvối)	37.100	37.200	37.600	37.400	37.325	285



Gia Lai						
<i>Giá đại lý</i>						
Chư Pưh (xôvối)	36.667	36.733	37.167	36.900	36.933	347
Pleiku (xôvối)	36.800	36.867	37.333	37.100	37.133	340
<i>Giá công ty</i>						
ChưPưh (xôvối)	36.833	36.867	37.333	37.067	37.100	347
Pleiku (xôvối)	36.933	37.000	37.500	37.233	37.267	333
Kon Tum						
<i>Giá đại lý</i>						
Đắk Tô (xôvối)	36.599	36.767	36.906	36.756	36.967	325
Đắk Hà (xôvối)	36.761	36.842	37.187	36.932	37.087	468
<i>Giá công ty</i>						
Đắk Tô (xôvối)	37.122	37.275	37.444	37.289	37.583	352
Đắk Hà (xôvối)	37.121	37.210	37.530	37.293	37.444	294

Nguồn: CTV dự án VnSAT thu thập



Bản tin được thực hiện bởi **AGROiNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn